

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 25-8-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Xuân Bộ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Hồng Canh.

2. Ông Nguyễn Thành Lâm.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên toà:* Bà Trần Hồng Hạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Quang M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 04/7/1984 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không ;

Bố đẻ: Ngô Quang T, sinh năm 1960 ; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1960;

Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1985(Đã ly hôn);

Con: Ngô Quang D, sinh năm 2007;

Anh chị em ruột: Có 03 người (Bị cáo là thứ hai);

Tiền án: Không.

Tiền sự : 02 tiền sự. Cụ thể:

+ Ngày 08/10/2020 Ngô Quang M bị Công an huyện Thanh Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (vi phạm ngày 14/6/2020) bằng hình thức phạt tiền. Đến nay M chưa chấp hành quyết định trên.

+ Ngày 15/4/2021 Ngô Quang M bị Công an huyện Thanh Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (vi phạm ngày 09/01/2021) với hình thức Cảnh cáo.

Nhân thân: Ngày 06/5/2020, Ngô Quang M bị Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Thủy áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng, ngày 05/8/2020 M đã chấp hành xong.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Hoàng Quang T, sinh năm 1981.

Tạm trú: Khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1992.

Tạm trú: Khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Quang M: Bà Hà Thị Lan Hương -

Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/5/2021, Công an huyện Thanh Thủy nhận được báo cáo của Công an thị trấn Thanh Thủy và đơn trình báo của anh Hoàng Quang T, sinh năm 1981 (tạm trú tại khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy) về việc: Hồi 02 giờ 50 phút ngày 10/5/2021, gia đình anh T phát hiện bị kẻ gian trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động (gồm 01 chiếc nhãn hiệu XIAOMI 8 lite, màu đen bên trong lắp 02 sim (0966.557.888 và 0352.687.071) và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu đen bên trong lắp sim số 0986.398.597) tại nóc tủ gỗ kê tại phòng khách nhà trọ vợ chồng anh T đang sinh sống ở khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hai chiếc điện thoại trên được anh T mua từ năm 2020, hiện nay 02 chiếc điện thoại có trị giá theo báo cáo của bị hại khoảng 3.100.000đồng.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tiến hành điều tra, xác minh và xác định được đối tượng có hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động của anh Hoàng Quang T là Ngô Quang M, sinh năm 1984 (ở khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy).

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Quang M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngô Quang M là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, do cần tiền để tiêu sài cá nhân nên tối ngày 09/5/2021 M đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình anh Hoàng Quang T đang ở trọ tại khu nhà trọ của gia đình M ở khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy (giáp với nhà ở của M). Đến khoảng 01 giờ ngày 10/5/2021 M đi bộ sang nhà trọ của anh T, quan sát thấy cửa chính ở tầng một có hai cánh được khóa bằng 01 khóa có dây. M liền lấy tay kéo cánh cửa ra thì thấy giữa hai cánh cửa tạo thành một khe hở rộng đủ để một người chui lọt, nên M chui người qua khe hở vào gian phòng khách tầng một nhà anh T. (lúc này vợ chồng anh T ngủ ở gian buồng cạnh gian phòng khách). M quan sát thấy trên mặt tủ gỗ ép kê sát tường giáp với phòng ngủ có để 02 chiếc điện thoại di động loại cảm ứng (trong đó có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI 8 lite, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu đen), 01 máy tính bảng đang cắm sạc pin và 01 vật được bọc vải (dạng chìa khóa xe ô tô). M lấy 02 chiếc điện thoại di động và vật bọc vải (là chìa khóa xe ô tô) và đi lên tầng hai của nhà trọ. Khi lên tầng hai của nhà trọ, M kiểm tra phát hiện vật bọc vải là chiếc chìa khóa xe ô tô nên đã vứt bỏ chiếc chìa khóa ở cửa ra hành lang tầng hai. Sau đó, M cầm 02 chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được mở cửa đi ra ban công phía sau tầng hai của nhà trọ, rồi từ ban công tầng hai đi sang nhà ông Ngô Quang Huấn, sinh năm 1952 (là ông trẻ của M), rồi trèo sang tầng hai nhà ở của M và vào nhà. Về đến nhà, M tắt nguồn 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được và giấu vào tủ để quần áo của gia đình M và đi về phòng ngủ tiếp. Đến sáng ngày 10/5/2021, M bị Công an huyện Thanh Thủy triệu tập để làm việc. Tại Công an huyện Thanh Thủy, Ngô Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại mà M đã trộm cắp được của gia đình anh T cho Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy.

Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng của huyện Thanh Thủy định giá 02 chiếc điện thoại trên. Tại bản kết luận định giá số 27/KL-HđĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Thủy kết luận:

“1. Tài sản thiệt hại trong vụ trộm cắp tài sản 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi 8 lite, màu đen, phiên bản Android: 9 PKQ1.181007.001, mức bản năm 2019, IMEL 1: 869808034590311, IMEL 2: 869808034590329, bên trong lắp 2 sim, một sim số 0352.687.071, có giá trị là: 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng).

2. Tài sản thiệt hại trong vụ trộm cắp tài sản 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, màu đen, kiểm máy SM-M205G/DS, IMEL 1: 354556101308305, IMEL 2: 354557101308303, bên trong lắp sim số 0986.398.597 có giá trị là: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy, M khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, lời khai của M phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản trộm cắp.

Như vậy, Ngô Quang M đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Hoàng Quang T với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.300.000 đồng.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSTT ngày 05/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Ngô Quang M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Quang M và có quan điểm xác định việc sau khi bị phát hiện, bị cáo M đã tự nguyện nộp 01 chiếc điện thoại mà bị cáo đã trộm cắp của anh T là trách nhiệm của bị cáo phải nộp lại tài sản đã trộm cắp, vì vậy Kiểm sát viên có ý kiến xin rút 01 tình tiết giảm nhẹ đã áp dụng cho bị cáo M là: *“Tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả”* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Quang M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Quang M từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Xác nhận trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Hoàng Quang T 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Xiaomi 8 lite, màu đen và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, màu đen. Sau khi nhận lại tài sản anh T không có yêu cầu bồi thường thêm gì khác.

4. Về dân sự: Do anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Bị cáo Ngô Quang M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Quang M trình bày: Bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Bản cáo trạng số 40/CT-VKSTT ngày 05/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Ngô Quang M là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Nhất trí với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến

của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp.

2. Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 10/5/2021, tại gian phòng khách nhà trọ của gia đình anh Hoàng Quang T ở khu 4, thị trấn TT, huyện Thanh Thủy, Ngô Quang M đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 8 lite, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, màu đen của anh Hoàng Quang T có tổng giá trị là 3.300.000 đồng với mục đích đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi nêu trên của Ngô Quang M đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp

sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo M đã gây mất an ninh trong khu vực, tạo nên tâm lý hoang mang lo sợ trong khu dân cư và quần chúng nhân dân trong việc trông giữ, bảo vệ tài sản của mình. Với lỗi cố ý, bị cáo M đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX thấy rằng:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Quang M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, Ngô Quang M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước khi phạm tội bị cáo chưa từng phạm tội và chưa bị xét xử lần nào, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản xác minh xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng, bị cáo là hộ nghèo nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Hoàng Quang T 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Xiaomi 8 lite, màu đen và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, màu đen. Sau khi nhận lại tài sản anh T không có yêu cầu bồi thường thêm gì khác cần xác nhận.

[5] Về bồi thường dân sự: Do anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Quang M phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Quang M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Quang M 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 40/2021/LCĐKNCT-TA ngày 05/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy đối với bị cáo M.

3. Về vật chứng: Xác nhận trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Hoàng Quang T 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Xiaomi 8 lite, màu đen và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, màu đen.

4. Về dân sự: Do anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, c Khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Quang M phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi họ cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND.H. Thanh Thủy;
- CA huyện Thanh Thủy;
- CQ THAHS;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- UBND xã (Nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Xuân Bộ